

Số: 04/2025/QĐST - KDTM

Phổ Yên, ngày 24 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 03/2025/TLST-KDTM ngày 06 tháng 01 năm 2025 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Á Châu (Tên viết tắt ACB);

Địa chỉ: Số 442 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P – Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Phạm Thị T – Giám đốc xử lý nợ

Người nhận uỷ quyền lại: Ông Luân Minh G – Chuyên viên I xử lý nợ

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1991 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố TQ, phường TP, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1963

Địa chỉ: Tổ dân phố TQ, phường TP, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả khoản tiền nợ: Ngân hàng TMCP Á Châu và anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị C nhất trí thoả thuận như sau:

Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị C phải có trách nhiệm liên đới trả toàn bộ khoản tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 14/3/2025 là: **1.027.392.597** đồng (*một tỷ không trăm hai mươi bảy triệu ba trăm chín mươi hai nghìn năm trăm chín mươi bảy đồng*). Trong đó, nợ gốc khoản vay: 800.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 7.550.685 đồng, lãi quá hạn: 218.677.397 đồng; phạt 1.164.515 đồng cho Ngân hàng TMCP Á Châu. Kể từ ngày tiếp theo của ngày thoả thuận (15/3/2025), anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị C còn phải tiếp tục chịu tiền lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh thêm, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Thời hạn và phương thức trả nợ: Ngân hàng TMCP Á Châu và anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị C nhất trí thoả thuận như sau:

Chậm nhất ngày 29/4/2025 anh H và chị C, phải có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng số tiền nợ là **1.027.392.597** đồng (*một tỷ không trăm hai mươi bảy triệu ba trăm chín mươi hai nghìn năm trăm chín mươi bảy đồng*). Trong đó, nợ gốc khoản vay: 800.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 7.550.685 đồng, lãi quá hạn: 218.677.397 đồng; phạt 1.164.515 đồng và số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 15/3/2025 đến ngày tắt toán khoản vay.

2.3. Trong trường hợp anh H, chị C không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Á Châu có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1563, tờ bản đồ số 14, địa chỉ: xã Tiên Phong, TP. Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 394791 số vào sổ cấp GCN: CS 01876 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp mang tên ông Nguyễn Văn H.

Nếu sau khi xử lý tài sản thế chấp, số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng TMCP Á Châu còn thừa thì được trả lại cho anh H, chị C. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Á Châu thì anh H, chị C phải trả tiếp phần còn thiếu đó.

2.4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí đo đất: Ngân hàng

TMCP Á Châu và anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị C nhất trí thoả thuận như sau: Anh H và chị C phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và đo đất là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Do ngân hàng TMCP Á Châu đã nộp tạm ứng số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nên anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị C phải hoàn trả cho ngân hàng TMCP Á Châu số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí đo đất.

2.5. Về án phí: Ngân hàng TMCP Á Châu và anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị C nhất trí thoả thuận: Anh H, chị C phải chịu tiền án phí có giá ngạch theo quy định của pháp luật trên tổng số tiền còn phải trả nợ là 21.410.889 đồng (*Hai mươi một triệu bốn trăm mười nghìn tám trăm tám mươi chín đồng*) nộp vào ngân sách nhà nước. Hoàn trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên là 18.446.882 đồng (mười tám triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn tám trăm tám mươi hai đồng) tại Biên lai thu số 0001404 ngày 26/12/2024 cho Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB).

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Phổ Yên;
- UBND phường TP;
- Chi cục Thi hành án DS TP Phổ Yên;
- Cổng thông tin điện tử của TANDTC;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên)

Hà Thị Thu Thủy